

HỒ TẤN LỢI (Chủ biên)

**LƯƠNG HỒNG SƠN – NGUYỄN THỊ HOÀNG LIÊN
TRẦN NGỌC QUẾ – PHAN THỊ HẢI – NGUYỄN KHẮC NGUYỄN
LƯƠNG VĂN LÂN – LÊ THẾ KỶ – TRƯƠNG MINH TÂM**

LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG TỈNH NINH THUẬN

**(TÀI LIỆU DẠY – HỌC DÙNG TRONG CÁC TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG)**



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HỒ TẤN LỢI (Chủ biên)

LƯƠNG HỒNG SƠN – NGUYỄN THỊ HOÀNG LIÊN
TRẦN NGỌC QUẾ – PHAN THỊ HẢI – NGUYỄN KHẮC NGUYỄN
LƯƠNG VĂN LÂN – LÊ THẾ KỶ – TRƯƠNG MINH TÁM

LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG TỈNH NINH THUẬN

(TÀI LIỆU DẠY – HỌC DÙNG TRONG CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Chỉ đạo biên soạn:

**BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Biên soạn:

HỒ TẤN LỢI
LƯƠNG HỒNG SƠN
NGUYỄN THỊ HOÀNG LIÊN
TRẦN NGỌC QUẾ
PHAN THỊ HẢI
NGUYỄN KHẮC NGUYỄN
LƯƠNG VĂN LÂN
LÊ THẾ KỶ
TRƯỜNG MINH TÁM

Ảnh:

BÁO NINH THUẬN
NGUYỄN VĂN MIÊN

LỜI NÓI ĐẦU

Việc giảng dạy, học tập lịch sử dân tộc, lịch sử địa phương có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong giai đoạn hiện nay. Chính vì thế, trong những năm gần đây, lịch sử địa phương đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo đưa vào chương trình giảng dạy lịch sử ở cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông.

*Nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập lịch sử dân tộc nói chung và lịch sử địa phương nói riêng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Ninh Thuận phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh tổ chức biên soạn **Lịch sử địa phương tỉnh Ninh Thuận** (Tài liệu dạy – học dùng trong các trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông).*

Tài liệu gồm sáu bài học và bốn bài đọc thêm, do các chuyên viên và giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu biên soạn. Tài liệu sẽ giúp cho các em học sinh có thêm những kiến thức bổ ích về thiên nhiên, xã hội và con người Ninh Thuận, về lịch sử đấu tranh cách mạng của các dân tộc trong tỉnh; từ đó, khơi dậy tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc; đồng thời, có ý thức trách nhiệm học tập, tu dưỡng, phấn đấu, sống sao cho xứng đáng với công lao to lớn của các thế hệ cha anh đã không tiếc xương máu để bảo vệ và xây dựng quê hương Ninh Thuận ngày càng giàu mạnh.

Ban biên soạn rất mong nhận được sự góp ý của các nhà giáo, các bậc phụ huynh và học sinh để tài liệu hoàn thiện hơn trong lần tái bản sau.

BAN BIÊN SOẠN

Bài 1. THIÊN NHIÊN – XÃ HỘI VÀ CON NGƯỜI NINH THUẬN

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN



Hình 1: Lược đồ hành chính tỉnh Ninh Thuận

1. Vị trí địa lí

Ninh Thuận là tỉnh thuộc vùng duyên hải Nam Trung Bộ, phía bắc giáp tỉnh Khánh Hoà, phía nam giáp tỉnh Bình Thuận, phía đông giáp Biển Đông và phía tây giáp tỉnh Lâm Đồng; tỉnh có vị trí địa lí quan trọng nằm trên ngã ba nối liền vùng kinh tế trọng điểm phía Nam với Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

Tổng diện tích tự nhiên 3358 km², có bảy đơn vị hành chính gồm một thành phố và sáu huyện. Trung tâm chính trị, kinh tế và văn hoá của tỉnh là thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

2. Địa hình

Địa hình Ninh Thuận đa dạng, gồm miền núi, đồi gò bán sơn địa, đồng bằng và ven biển; thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam, miền núi chiếm 63,2%; đồi gò bán sơn địa chiếm 14,4%, đồng bằng ven biển chiếm 22,4% diện tích tự nhiên toàn tỉnh. Địa hình Ninh Thuận như một bức thành thiên nhiên tạo hình vòng cung bằng núi cao có cửa mở ra biển.

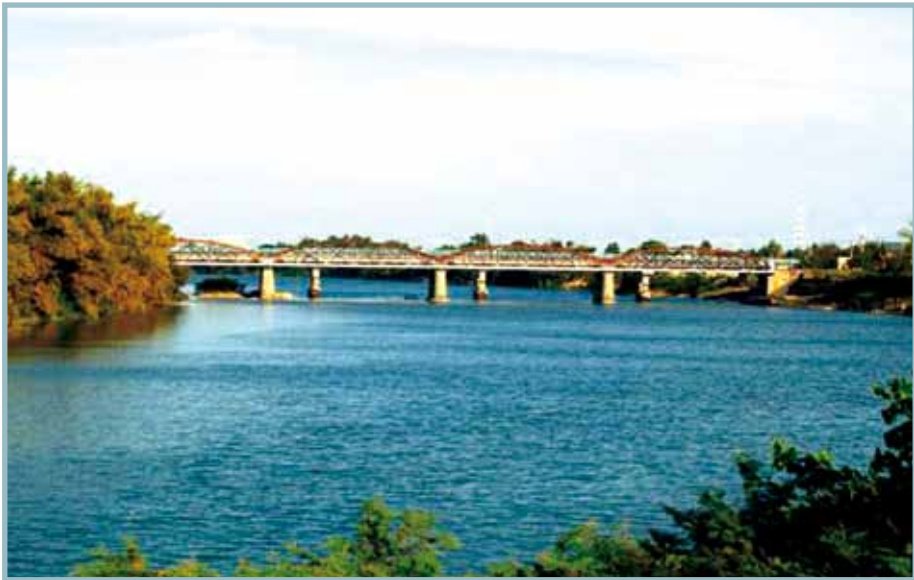
3. Khí hậu

Ninh Thuận có khí hậu nhiệt đới gió mùa, điển hình với đặc trưng khô nóng, gió nhiều, bốc hơi mạnh, nhiệt độ trung bình hằng năm từ 26 – 27°C, lượng mưa trung bình 700 – 800mm ở thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và tăng dần đến trên 1100mm ở miền núi, độ ẩm không khí từ 75 – 77%.

Thời tiết có hai mùa rõ rệt: mùa mưa từ tháng 9 đến tháng 11, mùa khô từ tháng 12 đến tháng 8 năm sau. Nguồn nước ở Ninh Thuận phân bố không đều, tập trung chủ yếu ở khu vực phía bắc và trung tâm tỉnh. Nguồn nước ngầm chỉ bằng 1/3 mức bình quân cả nước.

4. Sông ngòi

Ninh Thuận có nhiều sông, suối; sông lớn nhất là sông Dinh (sông Cái) có nước quanh năm, bắt nguồn từ Khánh Sơn (tỉnh Khánh Hoà), chảy về hướng đông, chia tỉnh thành hai phần Bắc – Nam. Ngoài ra, có nhiều công trình thuỷ lợi như Nha Trinh, Lâm Cấm, Tân Giang, Ranh Ra, sông Biêu, sông Trâu, sông Sắt,... giúp chủ động tưới tiêu cho hàng chục ngàn hecta lúa và các loại cây trồng khác.



Hình 2: Sông Dinh, đoạn chảy qua cầu Móng – Tháp Chàm
(Ảnh: Bảo Ninh Thuận)

5. Tài nguyên

a. Tài nguyên khoáng sản

Khoáng sản kim loại có wonfram, molip đen, thiếc, titan phân bố ven biển với trữ lượng lớn. Khoáng sản phi kim loại có thạch anh tinh thể, đá granite, cát thủy tinh, sét gốm,... Nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng có đá granite với trữ lượng khoảng 850 triệu m^3 , cát kết với trữ lượng khoảng 1,5 triệu m^3 , đá vôi san hô tập trung vùng ven biển với trữ lượng khoảng 2,5 triệu tấn, sét phụ gia.

b. Tài nguyên đất

Tổng diện tích tự nhiên tỉnh Ninh Thuận 335800 ha, trong đó đất dùng vào sản xuất nông nghiệp 69698 ha (20,75%), đất lâm nghiệp 185955 ha (55,38%), đất nuôi trồng thủy sản 1825 ha (0,54%), đất làm muối 1292 ha (0,38%), đất chuyên dùng 16069 ha (4,79%), đất ở 3820 ha (1,14%), đất sông suối và mặt nước chuyên dùng 5676 ha (1,69%), còn lại là đất chưa sử dụng 51465 ha (15,33%).

c. Tài nguyên biển

Bờ biển Ninh Thuận dài trên 105 km, vùng biển rộng 18000 km^2 , ngư trường của tỉnh nằm trong vùng nước trời có nguồn lợi hải sản phong phú và